**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 18**

---------------------

## Thứ Hai ngày 6 tháng 1 năm 2025

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**TIẾT 42**

# **VĂN NGHỆ VỀ CHỦ ĐỀ NGHỀ NGHIỆP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

* HS tự tin biểu diễn các tiết mục văn nghệ có nội dung liên quan đến nghề nghiệp đã đăng kí.
* HS vui vẻ cổ vũ, ủng hộ các bạn tham gia biểu diễn văn nghệ.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:**Nhiệt tình tham gia các hoạt động văn nghệ.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với GV**

* Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn.

**2. Đối với HS:**

* Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HT ĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động**- GV cho cả lớp hát bài hát Ước mơ- GV nhận xét- GV giới thiệu trực tiếp vào bài Văn nghệ về chủ đề nghề nghiệp**2. Hoạt động hình thành kiến thức**- Tổ chức cho HS biểu diễn các tiết mục văn nghệ về nghề nghiệp đã đăng kí:+ Sắp xếp hợp lí trình tự các tiết mục hát, múa, đọc thơ về nghề nghiệp. + Các tiết mục được biểu diễn đến từ tất cả các khối.+ GV khen ngợi, cổ vũ, động viên các tiết mục tham gia biểu diễn. C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_1.png**3. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**- GV cho HS nhắc lại nội dung bài học.- Hướng dẫn HS chuẩn bị bài tiết sau.- Nhận xét, tuyên dương. | - Cả lớp hát- Lắng nghe- HS lắng nghe, tiếp thu, thực hiện. - HS nhiệt tình tham gia. - HS nhắc lại- Lắng nghe |  |

**🖎 ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**----------------------------------------------------**

## Thứ Hai ngày 6 tháng 1 năm 2025

**MÔN: TIẾNG VIỆT**

**TIẾT 171 + 172**

**BÀI 18 : ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I**

**ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP (TIẾT 1, 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc đúng một đoạn văn, đoạn thơ khoảng 60 tiếng hoặc đọc thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ) đã học. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/ phút.

- Rèn và đánh giá kĩ năng đọc

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong đoạn văn, đoạn thơ (bài văn, bài thơ), thể hiện được giọng điệu khi đọc.

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

 + Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm

 + Năng lực: Ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, tự chủ và tự học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.** **GV**: SGK, bài giảng

**2.** **HS**: SGK, vở bài tập Tiếng Việt.

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HT ĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động** - Ổn định - GV giới thiệu tiết học: Hôm nay chúng ta sẽ luyện tập kĩ năng đọc.**2. Hoạt động luyện tập, thực hành** **a. HĐ 1: HS tự chọn bài và đọc thầm** - GV yêu cầu HS chọn đọc lại các bài đọc đã học, sau đó luyện đọc một đoạn văn, đoạn thơ ngắn hoặc học thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ).- GV yêu cầu HS luyện đọc. GV hỗ trợ HS khi cần thiết.**b. HĐ 2: Đọc cho bạn nghe**- GV mời lần lượt HS lên đọc bài, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.- GV và cả lớp nhận xét.**3. Hoạt động củng cố và nối tiêp** - GV yêu cầu HS ở nhà tiếp tục luyện đọc.- GV nhận xét tiết học  | - HS lắng nghe.- HS đọc lại các bài đọc đã học.- HS luyện đọc - HS lần lượt đọc bài, cả lớp đọc thầm theo.- HS và GV nhận xét.- HS lắng nghe. |  |

**🖎 ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**----------------------------------------------------**

## Thứ Hai ngày 6 tháng 1 năm 2025

**MÔN: TOÁN**

**TIẾT 86**

**ÔN TẬP (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau bài học, HS có khả năng:

'**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Luyện tập tổng hợp về cộng, trừ.

- Nêu được cách đặt tính, cách tính cộng/ trừ không nhớ trong phạm vi 100.

- Vận dụng giải toán dạng nhiều hơn.

**2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:*

- Hình thành, phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực sử dụng và công cụ toán, năng lực giao tiếp toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học.

*b. Phẩm chất:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm. Rèn tính cẩn thận, nhanh nhẹn trong học tập và trong cuộc sống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu, bảng phụ
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HT ĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Khởi động**- GV cho HS chơi trò chơi “Truyền điện” Đếm số cách 5.**Luật chơi**: Chẳng hạn , một bạn bắt đầu nêu số 3, truyền cho bạn tiếp theo phải nêu số hơn số của bạn lúc đầu là 5 đơn vị, số bạn thứ hai phải nêu là 8, cứ tiếp tục như vậy cho đến khi dược kết quả gần bằng 100 thì dừng lại. - GV cho HS chơi- GV đánh giá HS chơi (Hs chơi tốt thì được thưởng tràng pháo tay)- GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới**2. Thực hành – Luyện tập** **Bài 1a (trang 100)**- GV cho HS đọc YC bài- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra kết quả trong 03 phút.- Cho đại diện các nhóm nêu.- GV nhận xét- Hỏi: Bài tập 1a củng cố kiến thức gì?- GV nhấn mạnh kiến thức bài 1a.**Bài 1b (trang 100)**- GV cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS làm cá nhân vào vở.- GV đánh giá HS làm bài- Hỏi: Bài tập 1b củng cố kiến thức gì?- GV nhấn mạnh kiến thức bài 1b- **Bài 2a (trang 100)**- GV cho HS đọc bài 2a- GV hỏi: Bài 2a yêu cầu gì? Tính nhẩm là tính thế nào? Nhận xét các số trong phép tính.- GV cùng HS làm mẫu, nêu cách nhẩm.- GV cho HS làm việc nhóm 2 trong 3 phút để hoàn thiện bài.- GV gọi đại điện các nhóm nêu cách nhẩm và kết quả.- GV đánh giá HS làm bài- Cho HS nêu lại cách tính nhẩm- GV đánh giá, nhấn mạnh cách tính nhẩm**Bài 2b (trang 100)**- GV chiếu bài 2b, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS làm cá nhân vào vở.- GV đánh giá HS làm bài- Hỏi: Bài tập 2b củng cố kiến thức gì?- - GV chú ý cho HS nhắc lại cách đặt tính, rồi tính.**Bài 2c (trang 100)**- GV cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS làm cá nhân vào bảng con lần lượt từng dãy tính.- GV đánh giá HS làm bài ở bảng con.- GV đánh giá HS làm bài.- Hỏi: Bài tập 2b củng cố kiến thức gì?- GV chú ý cho HS nhắc lại cách thực hiện phép tính từ trái sang phải. **3. Hoạt động vận dụng** **Bài 3 (trang 100)**- Gọi HS đọc bài 3- GV hỏi: + Bài toán cho biết gì?+Đề bài hỏi gì? + Muốn biết khối lớp Ba làm được bao nhiêu sản phẩm thì phải làm thể nào?+ Bài toán thuộc dạng toán gì?- GV yêu cầu HS làm cá nhân vào vở.- GV chiếu bài 1 HS và yêu cầu lớp nhận xét, nêu lời giải khác.- GV cho HS đổi chéo vở kiểm tra bài của bạn.- GV đánh giá HS làm bài.- GV nhận xét.**4. Hoạt động củng cố và nối tiếp** - Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?- GV nhấn mạnh kiến thức tiết học.- Nhắc HS chuẩn bị bài tiết sau Ôn tập (tiết 2).- GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - HS lắng nghe luật chơi- HS chơi- HS lắng nghe- 1 HS đọc YC bài- HS làm bài nhóm đôi- HS nêu lần lượt các số ứng với mỗi chữ cái trên tia số.- HS đối chiếu, nhận xét- HS nêu ý kiến cá nhân- HS lắng nghe- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm- HS làm cá nhân, 03 HS lên bảng làm bài vào bảng phụ.- HS cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau- HS lắng nghe- HS nêu ý kiến cá nhân- HS lắng nghe- 1 HS đọc, lớp đọc thầm- 1-2 HS nêu- HS cùng HS khai thác mẫu, khái quát cách nhẩm- HS làm bài nhóm đôi.- Đại diện nhóm nêu- HS khác nhận xét- HS lắng nghe, chữa bài- 1-2 HS nêu - HS lắng nghe- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm- HS làm cá nhân, HS cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau - 4 HS lên bảng làm bài vào bảng phụ và nêu cách tính.- HS khác nhận xét bài bạn làm trên bảng.- HS lắng nghe- HS nêu ý kiến cá nhân- HS lắng nghe và nhắc lại.- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm- HS làm cá nhân, HS cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau trong nhóm đôi. - 2 HS lên bảng làm bài vào bảng phụ.- HS khác nhận xét bài bạn làm trên bảng.- HS lắng nghe- HS nêu ý kiến cá nhân- HS lắng nghe và nhắc lại.- 1 HS đọc, lớp đọc thầm- HS nêu để phân tích đề- Em thực hiện phép tính cộng.- Bài toán thuộc dạng nhiều hơn.- HS làm cá nhân vào vở- 1 HS lên bảng làm bài vào bảng phụ.- HS kiểm tra chéo vở và báo cáo kết quả.- HS lắng nghe- HS khác nhận xét bài bạn làm trên bảng. - HS nêu ý kiến - HS lắng nghe |  |

**🖎 ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**----------------------------------------------------**

## Thứ Ba ngày 7 tháng 1 năm 2025

**MÔN: TIẾNG VIỆT**

**TIẾT 171 + 172**

**ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP (TIẾT 3, 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Ôn luyện kĩ năng đọc hiểu qua bài *Trên chiếc bè*. Hiểu nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu bài *Trên chiếc bè*: Bài đọc nói về chuyến ngao du giữa Dế Mèn và Dế Trũi gặp những cảnh đẹp và được mọi người hoan nghênh, chào đón.

- Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác đoạn văn *Trên chiếc bè* (từ *Mùa thu*... *luôn luôn mới*). Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài đoạn văn: Chữ đầu câu viết hoa, chữ đầu dòng lùi vào một ô. Điền dấu chấm vào đúng chỗ để tạo câu hoàn chỉnh, phù hợp.

- Nắm được quy tắc chữ đầu câu cần viết hoa.

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

 + Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm

 + Năng lực: Ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, tự chủ và tự học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.** **GV**: Kế hoạch bài dạy, SGK, máy tính,

**2.** **HS**: SGK, VBT

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HT ĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi đông** - Ổn định- GV giới thiệu bài: Hôm nay chúng ta sẽ ôn tâp thông quan bài đọc *Trên chiếc bè*.**2. Hoạt động hình thành kiến thức** **a. HĐ 1: Đọc thành tiếng**- GV đọc mẫu bài *Trên chiếc bè*.- GV tổ chức cho HS luyện đọc:+ Đọc nối tiếp: GV chỉ định 2 HS đọc nối tiếp nhau 2 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.+ GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.+ GV mời 1 HS đọc lại toàn bài.**b. HĐ 2: Đọc hiểu**- GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời - GV mời HS trả lời câu hỏi - GV nhận xét, chốt đáp án:+ Câu 1: Đôi bạn trong câu chuyện trên đi đâu? *( Đôi bạn trong câu chuyện rủ nhau đi ngao du thiên hạ.)*+ Câu 2: Chiếc bè của đôi bạn được làm bằng gì? *( Chiếc bè của đôi bạn được làm từ ba bốn lá bèo sen ghép lại.)* + Câu 3: Cảnh vật trên đường đi đẹp và mới lạ như thế nào? *(Cảnh vật trên đường đi đẹp và mới lạ: “Mùa thu mới chớm nhưng nước đã trong vắt, trông thấy cả hòn cuội trắng tinh nằm dưới đáy. Nhìn hai bên bờ sông, cỏ cây và những làng gần, núi xa luôn luôn mới”.)*+ Câu 4: Những từ ngữ nào cho thấy đôi bạn được gọng vó, cua kềnh, cá săn sắt, cá thầu dầu rất khâm phục và quý mến? (Bái phục nhìn theo, giương đôi mắt, âu yếm ngó theo, lăng xăng cố bơi theo chiếc bè, hoan nghênh váng cả mặt nước.)**3. Hoạt động luyện tập, thực hành** **a. HĐ 1: Làm bài tập**- GV mời 1 HS đọc to yêu cầu của BT 5.- GV chiếu đoạn văn lên bảng, mời 1 HS khác đọc to.- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.- GV gọi một số HS trình bày kết quả: điền 2 dấu chấm còn thiếu và trả lời câu hỏi “Chữ đầu câu cần viết như thế nào?”.- GV nhận xét, chốt đáp án:

|  Dế Mèn là nhân vật trong truyện *Dế mèn phiêu lưu kí***. M**ột lần, Dế Mèn cứu thoát Dế Trũi**. S**au đó, hai chú dế kết bạn, Dế Mèn cùng Dế Trũi đi ngao du thiên hạ để mở mang hiểu biết. |
| --- |

**b. HĐ 2: Nghe – viết**- GV đọc mẫu đoạn *Mùa thu... luôn luôn mới* bài *Trên chiếc bè*.- GV mời 1 HS đọc lại, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.- GV hướng dẫn HS nói về nội dung và hình thức của đoạn chính tả:+ Về nội dung: Đoạn văn miêu tả cảnh sông nước mùa thu rất đẹp.+ Về hình thức: Đoạn văn có ba dòng. Chữ đầu câu viết hoa, chữ đầu dòng lùi vào 1 ô li tính từ lề vở.- GV đọc cho HS viết:- GV đọc thong thả từng cụm từ cho HS viết vào vở *Luyện viết 2*. Mỗi cụm từ đọc 2 hoặc 3 lần (không quá 3 lần). GV theo dõi, uốn nắn HS.- GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.***-*** Chấm, chữa bài- GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả).- GV chiếu bài của HS lên bảng lớp để cả lớp quan sát, nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày.**4. Hoạt động củng cố và nối tiếp** - GV yêu cầu HS ở nhà tiếp tục luyện đọc.- GV nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS lắng nghe.- HS đọc thầm theo- HS luyện đọc- Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời - HS trả lời - HS lắng nghe.- 1 HS đọc to yêu cầu của BT 5- 1 HS khác đọc to đoạn văn.- HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.- Một số HS trình bày kết quả.- HS lắng nghe.- HS đọc thầm theo.- 1 HS đọc lại. Cả lớp đọc thầm theo.- HS nghe GV hướng dẫn, nói về nội dung và hình thức của đoạn chính tả.- HS nghe – viết.- HS soát lại.- HS tự chữa lỗi.- HS quan sát, lắng nghe. |  |

**🖎 ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**----------------------------------------------------**

## Thứ Ba ngày 7 tháng 1 năm 2025

**MÔN: TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**TIẾT 35**

# **MÔI TRƯỜNG SỐNG CỦA THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT (TIẾT 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nêu được tên và nơi sống của một số thực vật, động vật xung quanh.

- Chỉ và nói được tên thực vật, động vật trên cạn, sống dưới nước.

- Đặt và trả lời được câu hỏi để tìm hiểu về nơi sống của thực vật và động vật thông qua quan sát thực tế, tranh ảnh.

- Biết cách phân loại thực vật và động vật dựa vào môi trường sống của chúng.

**-** Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

**+** Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái.

**+** Năng lực: Ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* KHBD, các hình trong SGK.
* Thẻ hình hoặc thẻ tên một số cây và con vật. Bảng phụ/giấy A2.

**b. Đối với học sinh**

* SGK, vở bài tập Tự nhiện và Xã hội 2.
* Một số loại cây thông dụng ở địa phương như các cây nhỏ đang được trồng trong bầu hoặc chậu đất hoặc dưới nước; một số hình ảnh qua sách, báo,....

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HT ĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động**- GV cho cả lớp chơi trò chơi dân gian Chim bay, cò bay. - GV phổ biến luật chơi.- GV tổ chức cả lớp chơi.- Nhận xét - GV giới trực tiếp vào bài Môi trường sống của thực vật, động vật (tiết 2).**2. Hoạt động hình thành kiến thức****\* Phân loại động vật theo môi trường sống**- GV yêu cầu HS quan sát Hình 1-9 SGK trang 66 và trả lời câu hỏi: *Chỉ và nói tên con vật sống trên cạn, con vật sống dưới nước trong hình vẽ.* - GV gợi ý cho HS một số con vật HS có thể không biết: Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_13.png*+ Con hổ là động vật sống hoang dã trong rừng – là môi trường sống trên cạn. Hổ còn được gọi là “chúa sơn lâm”, là động vật ăn thịt, to khỏe mà nhiều con vật khác khiếp sợ.* *+ Lạc đà là động vật sống trên cạn. Người ta thường sử dụng lạc đà để chở hàng hóa qua sa mạc khô cằn vì lạc đà có thể nhịn khát rất giỏi. Lạc đà được ví như “con tau trên sa mạc”.**+ Sao biển có cơ thể giống như một ngôi sao 5 cánh, sống ở biển.* *-* GV yêu cầu HS *hoàn thiện bảng vảo vở theo mẫu SGK trang 66.* Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_14.png- GV hướng dẫn HS chia sẻ với các bạn về bảng kết quả của mình. Các bạn trong nhóm góp ý, hoàn thiện, bổ sung. - HS ghi chép kết quả vào giấy A2. - GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp, các nhóm khác nhận xét, bổ sung. - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Qua bảng trên, em rút ra những con vật nào sống ở môi trường sống giống nhau.* **3. Hoạt động luyện tập, vận dụng****\* Hoạt động 1:Trò chơi “Tìm những con vật cùng nhóm”**- GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 5-6HS.*- Chia bộ thẻ tên con vật hoặc thẻ hình mà HS và GV đã chuẩn bị cho mỗi nhóm.* Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_15.png*- Mỗi nhóm chuẩn bị một bảng trên giấy A2. HS dán thẻ tên con vật/thẻ hình vào bảng sao cho phù hợp.* Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_16.png*-* GV giới thiệu cho HS: *Trong thực tế có một số con vật đặc biệt như con ếch có thể sống cả trên cạn và dưới nước. Ếch đẻ trứng dưới nước. Trứng nở thành nòng nọc sống hoàn toàn dưới nước. Nòng nọc biến đổi rồi trở thành ếch. Ếch sống trên cạn ở nơi ẩm ướt.* Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_17.png- GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp, các nhóm khác nhận xét bổ sung. - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Sau trò chơi này, nếu dựa vào môi trường sống của động vật, em rút ra có mấy nhóm động vật?***\*Hoạt động 2: Vẽ một con vật và nơi sống của nó****-** GV yêu cầu HS: *Vẽ một con vật sống trên cạn hoặc dưới nước và nơi sống của chúng vào vở hoặc giấy A4.* - GV mời một số HS lên bảng giới thiệu về bức vẽ của mình với cả lớp, nêu rõ con vật sống ở đâu, thuộc nhóm động vật sống trên cạn hay dưới nước. **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**- Bài học hôm nay em biết thêm điều gì? - GV nhận xét, bổ sung đáp án.- Nhắc HS về ôn bài và chuẩn bị cho tiết sau: *Đánh giá cuối học kì 1.*- Nhận xét tiết học, tuyên dương. | - HS chơi trò chơi. - HS lắng nghe- Cả lớp chơi- Lắng nghe- HS quan sát hình, trả lời câu hỏi. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS điền vào bảng. - HS trả lời:+ Con bò, gà, lạc đà, chó, hổ, lạc đà là những con vật sống ở môi trường trên cạn. Chung tạo thành nhóm động vật sống trên cạn.+ Con cá vàng, cua đồng, cá heo, sao biển là những con vật sống ở môi trường dưới nước. Chúng tạo thành nhóm động vật sống dưới nước. - Đại diện một số nhóm trình bày kết quả.- HS trả lời.- HS thảo luận theo nhóm, thực hiện nhiệm vụ. - Lắng nghe- HS trả lời: *+ Động vật sống trên cạn: con thỏ, con ngựa, chim bồ câu, con voi, con gấu.**+ Động vật sống dưới nước: con cá thu, con tôm, con cá chép.* *+ Có môi trường sống trên cạn và dưới nước, do đó có thể phân thành hai nhóm động vật: nhóm động vật sống ở môi trường trên cạn và nhóm động vật sống ở môi trường dưới nước.* *-* HS trả lời.- HS vẽ con vật theo ý thích. - HS trình bày, giới thiệu về bức vẽ. * HS trả lời

- Lắng nghe và thực hiện. |  |

**🖎 ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

## Thứ Ba ngày 7 tháng 1 năm 2025

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**TIẾT 43**

# **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

# **TÌM HIỂU NGHỀ NGHIỆP CỦA NGƯỜI THÂN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

* Chia sẻ được về công việc cụ thể và những đức tính liên quan đến nghề nghiệp của người thân.
* Thể hiện cảm xúc yêu quý, kính trọng đối với nghề nghiệp của người thân.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:**Hình thành tình cảm với nghề nghiệp và công việc của bố mẹ, người thân.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với GV**

* SGK.
* Tranh ảnh về nghề nghiệp trong xã hội.

**2. Đối với HS:**

* SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HT ĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động**- GV giới thiệu trực tiếp vào bài Hoạt động giáo dục theo chủ đề nghề nghiệp – Tìm hiểu nghề nghiệp của người thân. **2. Hoạt động hình thành kiến thức****Hoạt động 1: Viết về nghề nghiệp của bố mẹ** ***(1) Làm việc cá nhân:*** GV hướng dẫn HS viết một đoan văn ngắn nói về nghề nghiệp của bố mẹ. GV đưa ra các câu hỏi gợi ý:*- Bố mẹ em làm nghề gì?**- Nơi làm việc của bố mẹ em ở đâu?**- Công việc cụ thể hằng ngày của bố mẹ em là gì?**- Những đức tính nào của bố mẹ liên quan đến nghề nghiệp của họ?**- Em hãy bày tỏ cảm xúc, suy nghĩ đối với công việc của bố mẹ.*C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_1.png***(2) Làm việc cả lớp:***- GV mời một số HS lên chia sẻ trước lớp bài viết của mình.- GV khen ngợi và động viên sau khi HS chia sẻ bài viết.**c. Kết luận:***Các em hãy yêu quý và tôn trọng nghề nghiệp của bố mẹ mình. Đồng thời, các em hãy giúp đỡ bố mẹ những công việc nhà phù hợp với khả năng của mình.***Hoạt động 2: Kể chuyện về nghề nghiệp của người thân** ***(1) Làm việc nhóm:***- GV chia HS thành các nhóm 4 đến 6 người.- GV phổ biển nhiệm vụ: Mỗi thành viên trong nhóm kể cho nhau nghe môt câu chuyện về nghề nghiệp của người thân.- GV yêu cầu các thành viên trong nhóm có thể hỏi đáp lẫn nhau về nghề nghiệp của người thân.C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_2.png***(2) Làm việc cả lớp***- GV yêu cầu mỗi nhóm cử một đại diện lên kể câu chuyện về nghề nghiệp của người thân cho cả lớp nghe. - Sau mỗi câu chuyện, GV khuyến khích HS bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc về nội dung câu chuyện đã kể. - GV khen ngợi sự tích cực tham gia hoạt động của HS trong lớp.**c. Kết luận:** *Khi lắng nghe câu chuyện của các bạn, các em sẽ có thêm nhiều hiểu biết về vai trò của nghề, những khó khăn của các nghề trong xã hội. Từ đó nâng cao hiểu biết của bản thân và sẽ có thái độ yêu quý, trân trọng không chỉ nghề của bố mẹ mình mà còn nghề của mọi người trong xã hội.* *-* GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà hỏi bố mẹ, người thân thêm những câu chuyện về nghề nghiệp của họ. **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**- GV cho HS nhắc lại nội dung bài học.- GDHS biết yêu nghề và tôn trọng nghề nghiệp của mọi người.- Hướng dẫn HS chuẩn bị bài sau.- Nhận xét tiết học, tuyên dương. | - HS viết bài theo GV gợi ý. - HS trình bày bài viết. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS chia thành các nhóm. - HS thực hiện nhiệm vụ. - HS hỏi đáp theo nhóm. - HS trình bày. - HS chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS thực hành nhiệm vụ ở nhà.- HS nhắc lại- Lắng nghe- Lắng nghe, thực hiện  |  |

**🖎 ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**----------------------------------------------------**

## Thứ Ba ngày 7 tháng 1 năm 2025

# **MÔN: TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**TIẾT 38**

# **ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ 1**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Hệ thống được nội dung đã học về chủ đề Gia đình: các thế hệ trong gia đình; nghề nghiệp của người lớn trong gia đình; phòng tránh ngộ độc khi ở nhà và giữ vệ sinh nhà ở.

- Hệ thống được nội dung đã học về chủ đề Trường học: Một số sự kiện được tổ chức ở trường; giữ vệ sinh và an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.

- Hệ thống nội dung đã học về chủ đề Cộng đồng địa phương: Hoạt động giao thông và hoạt động mua, bán hàng hóa.

- Củng cố kĩ năng đặt câu hỏi, quan sát, trình bày và tranh luận bảo vệ ý kiến của mình. Biết **x**ử lí tình huống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* KHBD, các hình trong SGK.
* Bảng phụ/giấy A2.

**b. Đối với học sinh**

* SGK, vở bài tập Tự nhiện và Xã hội 2.
* Một số loại cây thông dụng ở địa phương như các cây nhỏ đang được trồng trong bầu hoặc chậu đất hoặc dưới nước; một số hình ảnh qua sách, báo,....

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HT ĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động**- Gv cho cả lớp hát.- Nhân xét- GV giới thiệu trực tiếp vào bài ***Đánh giá học kì 1.*****2. Hoạt động hình thành kiến thức**- GV phổ biến nội dung đánh giá.- Tổ chức đánh giá bằng nhiều hình thức:+ HS tự đáng giá+ HS đánh giá học sinh+ GV đánh giá học sinh- GV chốt lại, đọc kết quả đánh giá cho HS.**3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**- GV nhắc HS chuẩn bị bài tiết sau- GV nhận xét tuyên dương | - Cả lớp hát- Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe |  |

**🖎 ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**----------------------------------------------------**

## Thứ Ba ngày 7 tháng 1 năm 2025

**MÔN: TOÁN**

**TIẾT 87**

**ÔN TẬP (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau bài học, HS có khả năng:

'**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Luyện tập tổng hợp về hình học và đo lường.

- Vận dụng tính cộng/ trừ trong phạm vi 100 có kèm theo đơn vị kg.

**2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:*

- Hình thành, phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực sử dụng và công cụ toán, năng lực giao tiếp toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học.

*b. Phẩm chất:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm. Rèn tính cẩn thận, nhanh nhẹn trong học tập và trong cuộc sống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu, bảng phụ
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HT ĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1.Khởi động** - Cho lớp hát bài “Bắc kim thang” - GV giới thiệu bài…**2. Thực hành – Luyện tập** **Bài 4a (trang 101)**- GV chiếu bài 4a trên màn hình- GV cho HS đọc YC bài- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra kết quả trong 03 phút.- Cho đại diện các nhóm nêu.- GV nhận xét- Hỏi: Bài tập 4a củng cố kiến thức gì? - GV nhấn mạnh kiến thức bài 4a.**Bài 4b (trang 101)**- GV chiếu bài 4b, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho cá nhân HS tự đếm.- GV đánh giá HS làm bài- Hỏi: Bài tập 4b củng cố kiến thức gì?- - GV nhấn mạnh kiến thức bài 4b.- **Bài 4c (trang 101)**- - GV cho HS đọc bài 4c- GV hỏi: Bài 4c yêu cầu gì? - Hình tứ giác có đặc điểm gì? - GV cho HS làm việc nhóm 2 trong 3 phút để hoàn thiện bài.- GV gọi đại điện các nhóm nêu.- GV đánh giá làm bài của HS. (*Có 14 mảnh ghép hình tứ giác*)**Bài 5 (trang 101)**- GV chiếu bài 5, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS thảo luận nhóm 4.- GV nhận xét các ý kiến của HS đã đưa ra.- Hỏi: Bài tập 5 củng cố kiến thức gì?- - GV nhấn mạnh kiến thức bài 5.**Bài 6a (trang 102)**- GV cho HS đọc YC bài- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra kết quả trong 03 phút.- Cho đại diện các nhóm nêu.- GV nhận xét- Hỏi: Bài tập 6a củng cố kiến thức gì?- GV nhấn mạnh kiến thức bài 6a.**Bài 6b (trang 102)**- GV chiếu bài 6b, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS làm cá nhân vào bảng con.- GV đánh giá HS làm bài ở bảng con.(*46 kg, 54 kg, 63 kg, 85 kg*)- Hỏi: Bài tập 6b củng cố kiến thức gì?- GV nhấn mạnh kiến thức bài 6b.**Bài 6c (trang 102)**- GV chiếu bài 6c, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS làm cá nhân vào bảng con.*Tổng cân nặng của con dê và con hươu là:**46 + 54 = 100 (kg)**Đáp số: 100 kg*- GV đánh giá HS làm bài ở bảng con.- Hỏi: Bài tập 6c củng cố kiến thức gì?- GV nhấn mạnh kiến thức bài 6c.**3. Hoạt động vận dụng** **Bài 7a (trang 102)**- GV chiếu bài 7a, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho cá nhân HS tự ước lượng.- GV đánh giá HS làm bài- Hỏi: Bài tập 7a củng cố kiến thức gì?- - GV nhấn mạnh: Các em biết cách ước lượng số chìa khóa theo từng nhóm. Sau đó ước lượng số chìa khóa có tất cả. **Bài 7b (trang 102)**- GV chiếu bài 7b, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho cá nhân HS tự đếm số chìa khóa có trong hình.- GV đánh giá HS làm bài- GV nhấn mạnh: *Như vậy có tất cả 39 chiếc chìa khóa.***4. Hoạt động củng cố và nối tiếp** - Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?- GV nhấn mạnh kiến thức tiết học.- Nhắc HS chuẩn bị bài tiết sau *Em vui học toán.*- GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - Lớp hát và kết hợp động tác….- HS quan sát- 1 HS đọc YC bài- HS làm bài nhóm đôi- HS chỉ ra đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc.- HS đối chiếu, nhận xét- HS nêu ý kiến cá nhân- HS lắng nghe- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm- HS làm cá nhân- HS cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau- HS lắng nghe- HS nêu ý kiến cá nhân- HS lắng nghe- 1 HS đọc, lớp đọc thầm- 1-2 HS nêu- HS trả lời- HS cùng HS khai thác mẫu, khái quát cách nhẩm- HS làm bài nhóm đôi.- Đại diện nhóm nêu- HS khác nhận xét- HS lắng nghe, chữa bài- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm- HS cùng thảo luận chia sẻ, trao đổi ý kiến của nhau. - Đại diện nhóm chia sẻ ý kiến của nhóm - HS nhóm khác nhận xét.- HS lắng nghe- HS nêu ý kiến cá nhân- HS lắng nghe.- 1 HS đọc YC bài- HS làm bài nhóm đôi- HS nêu tên các con vật theo thứ tự cân nặng từ nhẹ nhất đến nặng nhất.- HS đối chiếu, nhận xét- HS nêu ý kiến cá nhân- HS lắng nghe- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm- HS làm cá nhân, HS cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau trong nhóm đôi. - HS cả lớp giơ bảng con.- HS lắng nghe- HS nêu ý kiến cá nhân- HS lắng nghe.- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm- HS làm cá nhân, HS cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau trong nhóm đôi. - HS cả lớp giơ bảng con.- HS lắng nghe- HS nêu ý kiến cá nhân- HS lắng nghe. - 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm- HS làm cá nhân- HS cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau- HS lắng nghe- HS nêu ý kiến cá nhân- HS lắng nghe- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm- HS làm cá nhân- HS cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau.- HS lắng nghe- HS nêu ý kiến - HS lắng nghe |  |

**🖎 ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**----------------------------------------------------**

## Thứ Ba ngày 7 tháng 1 năm 2025

**MÔN: ĐẠO ĐỨC**

| **TIẾT 18 ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ I** |
| --- |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** *Sau bài học, HS đạt được:*

***1. Kiến thức, kĩ năng***

- Học sinh liên hệ bản thân đưa ra các câu chuyện, vẽ tranh về nội dung: Quý trọng thời gian; Kính trọng thầy giáo, cô giáo và yêu quý bạn bè.

- Học sinh tiến bộ với nội dung các chủ đề đã học.

**2. *Năng lực:***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

**3. *Phẩm chất:***

Chủ động được việc thực hiện các hành vi theo các chuẩn mực đã học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

1. **Giáo viên:** Máy chiếu, máy tính, hoa khen
2. **Học sinh:** SGK, VBT đạo đức 2, giấy vẽ, bút màu,..

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HT ĐB** |
| --- | --- | --- |
| **I. Hoạt động khởi động**-Cho HS hát**II. Hoạt động luyện tập, thực hành****Nhiệm vụ 1: Kể về các việc làm của bạn và của bản thân về Quý trọng thời gian**-Cho cá nhân chia sẻ- Gọi HS nhận xét- GV nhận xét**Nhiệm vụ 2: Kể về các việc làm của bạn và của bản thân về Kính trọng thầy cô giáo**-Cho cá nhân chia sẻ- Gọi HS nhận xét- GV nhận xét**Nhiệm vụ 3: Kể về các việc làm của bạn và của bản thân về Yêu quý bạn bè**-Cho cá nhân chia sẻ- Gọi HS nhận xét- GV nhận xét**Nhiệm vụ 4: Kể về các việc làm của bạn và của bản thân về Nhận lỗi và sửa lỗi**-Cho cá nhân chia sẻ- Gọi HS nhận xét- GV nhận xét**Nhiệm vụ 5: Kể về các việc làm của bạn và của bản thân về khi em bị bắt nạt**-Cho cá nhân chia sẻ- Gọi HS nhận xét- GV nhận xét**Nhiệm vụ 6: Kể về các việc làm của bạn và của bản thân về Khi em bị lạc**-Cho cá nhân chia sẻ- Gọi HS nhận xét- GV nhận xét **Nhiệm vụ 7: Kể về các việc làm của bạn và của bản thân về Tiếp xúc với người lạ**-Cho cá nhân chia sẻ- Gọi HS nhận xét- GV nhận xét **III. Hoạt động củng cố, nối tiếp****-** Cho HS nhắc lại các nội dung đã ôn tập- Dặn dò HS về nhà tiếp tục rèn đọc và viết- Chuẩn bị bài sau | HS hát-Cá nhân chia sẻ- Nhận xét - HS lắng nghe-Cá nhân chia sẻ- Nhận xét - HS lắng nghe-Cá nhân chia sẻ- Nhận xét - HS lắng nghe-Cá nhân chia sẻ- Nhận xét - HS lắng nghe-Cá nhân chia sẻ- Nhận xét - HS lắng nghe-Cá nhân chia sẻ- Nhận xét - HS lắng nghe-Cá nhân chia sẻ- Nhận xét - HS lắng nghe- HS nhắc lại- Lắng nghe |  |

**🖎 ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

## Thứ Ba ngày 7 tháng 1 năm 2025

**MÔN: TIẾNG VIỆT**

**TIẾT 175**

**ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP (TIẾT 5)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nghe, hiểu, ghi nhớ và kể lại được câu chuyện *Người trồng na*. Hiểu được nội dung câu chuyện: Người già luôn nghĩ đến con cháu.

- GD HS chăm học

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

 + Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm

 + Năng lực: Ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, tự chủ và tự học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.** **GV**: Kế hoach bài dạy, SGK, máy tính

**2.** **HS**: SGK, VBT

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HT ĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động** - Ổn định- GV giới thiệu mục đích yêu cầu của bài học.**2. Hoạt động hình thành kiến thức** **a. HĐ 1: Nghe và kể lại mẩu chuyện *Người trồng na***- GV yêu cầu HS quan sát tranh, đoán nội dung câu chuyện.- GV kể chuyện *Người trồng na* lần thứ nhất cho cả lớp nghe.

| **Người trồng na** Một cụ già lúi húi ngoài vườn, trồng cây na nhỏ. Người hàng xóm thấy vậy, cười bảo: - Cụ ơi, cụ nhiều tuổi sao còn trồng na? Cụ trồng chuối có phải hơn không? Chuối mau ra quả. Còn na, chắc gì cụ đã chờ được đến ngày có quả. Cụ già đáp: - Có sao đâu! Tôi không ăn thì con cháu tôi ăn. Chúng sẽ chẳng quên người trồng. Truyện dân gian Việt Nam |
| --- |

- GV kể chuyện lần 2, vừa kể vừa chỉ vào tranh và dừng lại đặt câu hỏi để HS kể cùng.- GV mời 1 HS đọc to các câu hỏi gợi ý.- GV đặt câu hỏi cho cả lớp trả lời - GV chốt đáp án: + Ông cụ trồng cây gì? *(Ông cụ trồng cây na.)* + Bác hàng xóm ngạc nhiên, nói gì? *(Bác hàng xóm ngạc nhiên, nói: “Cụ ơi, cụ nhiều tuổi sao còn trồng na? Cụ trồng chuối có phải hơn không?”.)* + Vì sao bác hàng xóm khuyên ông cụ trồng chuối?*( Bác hàng xóm khuyên ông cụ trồng chuối vì chuối mau ra quả, còn na, chắc gì cụ đã chờ được đến ngày có quả.)* + Ông cụ trả lời thế nào? (Ông cụ trả lời: “Có sao đâu! Tôi không ăn thì con cháu tôi ăn. Chúng sẽ chẳng quên người trồng”.)- GV yêu cầu HS dựa vào các câu hỏi gợi ý, tập kể chuyện - GV mời một số HS kể chuyện, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét nội dung và cách kể của bạn.- GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi HS.**3. Hoạt động củng cố và nối tiếp** - GV yêu cầu HS ở nhà tiếp tục luyện đọc và luyện kể chuyện.- GV nhận xét tiết học, tuyên dương. | - HS lắng nghe.- HS quan sát tranh, đoán nội dung câu chuyện.- HS nghe kể chuyện.- HS nghe và kể cùng GV.- 1 HS đọc to các gợi ý. Cả lớp đọc thầm theo.- HS trả lời - HS lắng nghe.- HS tập kể chuyện - Một số HS kể chuyện. Cả lớp lắng nghe, nhận xét nội dung và cách kể của bạn.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe.- HS nghe |  |

**🖎 ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**----------------------------------------------------**

## Thứ Ba ngày 7 tháng 1 năm 2025

**MÔN: TIẾNG VIỆT**

**TIẾT 176**

**ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP (TIẾT 6)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Viết được 1, 2 câu suy nghĩa của em về cụ già trong mẫu chuyện qua câu trả lời của của ông cụ.

- GD HS chăm học

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

 + Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm

 + Năng lực: Ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, tự chủ và tự học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.** **GV**: Kế hoach bài dạy, SGK, máy tính

**2.** **HS**: SGK, VBT

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HT ĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động** - Ổn định- GV giới thiệu mục đích yêu cầu của bài học.**b. HĐ 2: Nêu suy nghĩ về tình cảm của ông cụ với con cháu**- GV mời 1 HS đọc to yêu cầu của BT 2.- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi- GV mời một số HS trả lời - GV nhận xét, chốt đáp án: Ông cụ thương con cháu và nghĩ cho con cháu, nghĩ về lâu dài.**3. Hoạt động củng cố và nối tiếp** - GV yêu cầu HS ở nhà tiếp tục luyện đọc và luyện kể chuyện.- GV nhận xét tiết học, tuyên dương. | - HS lắng nghe.- 1 HS đọc to yêu cầu của BT 2.- HS trả lời câu hỏi- HS trả lời - HS lắng nghe.- HS nghe |  |

**🖎 ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**----------------------------------------------------**

## Thứ Tư ngày 8 tháng 1 năm 2025

**MÔN: TIẾNG VIỆT**

**TIẾT 177**

**ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP (TIẾT 7)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài Bố vắng nhà. Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Trả lời được các câu hỏi liên quan đến bài *Bố vắng nhà*. Hiểu ý nghĩa của bài thơ: Bài thơ là tình cảm của bố, mẹ và con dành cho nhau.

- Điền đúng dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than vào chỗ thích hợp.

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài thơ, thể hiện được giọng điệu khi đọc.

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

 + Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm

 + Năng lực: Ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, tự chủ và tự học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.** **GV**: SGK, máy tính, điện thoại thông minh, bài giảng

**2.** **HS**: SGK, máy tính, điện thoại thông minh, vi ti có kết nối internet

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HT ĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động** - Ổn định- GV giới thiệu bài đọc: Hôm nay chúng ta sẽ ôn tập các kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng và làm bài tập qua bài *Bố vắng nhà*.**2. Hoạt động hình thành kiến thức** **a. HĐ 1: Đọc thành tiếng**- GV đọc mẫu bài *Bố vắng nhà*.- GV tổ chức cho HS luyện đọc+ Đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài thơ. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.+ GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.+ GV mời 1 HS đọc lại toàn bài.**b. HĐ 2: Đọc hiểu**- GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời.- GV mời một số HS trả lời - GV nhận xét, chốt đáp án:*+* Câu 1: Bé nhận ra điều gì lạ bên mâm cơm? ( Điều lạ bé nhận ra bên mâm cơm là mâm cơm mẹ nấu rất ngon mà mẹ chỉ ăn qua quýt rồi buông đũa lặng nhìn bé.)*+* Câu 2: Theo bé, vì sao mẹ lo? *(Theo bé, mẹ lo vì sáng nay bố vừa đi công tác xa.)**+* Câu 3: Vì sao bé nghĩ bữa nay bé là người lớn. *( Bé nghĩ bữa nay bé là người lớn vì bé hiểu được lòng mẹ và an ủi được mẹ.)**+* Câu 4: Ghép mỗi câu ở bên A với mẫu câu thích hợp ở bên B:

| **A** | **B** |
| --- | --- |
| a) Bé an ủi mẹ. | 1) Ai là gì? |
| b) Bữa đó bé là người lớn. | 2) Ai làm gì? |
| c) Cả nhà thương yêu nhau. | 3) Ai thế nào? |

 a – 2; b – 1; c – 3.**3. Hoạt động củng cố và nối tiếp** - GV yêu cầu HS ở nhà tiếp tục luyện đọc và đọc thuộc lòng cả bài.- GV nhận xét tiết học  | - HS lắng nghe.- HS đọc thầm theo- HS luyện đọc- HS đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời - HS trả lời - HS lắng nghe.- HS lắng nghe, sửa bài.- HS nghe |  |

**🖎 ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**----------------------------------------------------**

## Thứ Tư ngày 8 tháng 1 năm 2025

**MÔN: TOÁN**

**TIẾT 88**

**EM VUI HỌC TOÁN (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau bài học, HS có khả năng:

'**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Đo cân nặng của các bạn trong nhóm thông qua đó củng cố kĩ năng sử dụng cân đồng hồ và giải quyết vấn đề với các đơn vị lít.

**2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:*

- Hình thành, phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực sử dụng và công cụ toán, năng lực giao tiếp toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học.

*b. Phẩm chất:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm. Rèn tính cẩn thận, nhanh nhẹn trong học tập và trong cuộc sống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu, các đồ vật có thể chứa được nước, cân sức khoẻ cho các nhóm, cuộn dây để tạo hình bằng dây, dụng cụ để chơi trò chơi “Tung vòng”.
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HT ĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1.Khởi động** - Gv mở clip bài hát “Đếm sao”- Cho lớp nghe và hát theo bài “Đếm sao” - GV giới thiệu bài mới: *Em vui học toán (tiết 1)***2. Thực hành – Luyện tập** **Bài 1/103: Thực hành cân-**- GV cho HS đọc YC bài- GV hd HS cân theo tổ: chia lớp thành 4 tổ.- GV theo dõi HS các nhóm thực hành cân.- Sau khi cân xong, HS về lại vị trí ban đầu.- Cho đại diện các nhóm nêu.- GV nhận xét.- Hỏi: Bài tập 1 củng cố kiến thức gì?- GV nhấn mạnh kiến thức bài 1.- **Bài 2a/ 103**- GV cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS thực hành theo nhóm 4.- GV nhận xét phần chuẩn bị đồ dùng và cách sắp xếp đồ dùng đã sưu tầm của HS..- Cho HS thảo luận: Xếp riêng những đồ vật có thể chứa được ít hơn **1 lít**, các đồ vật chứa được **1 lít** / và các đồ vật chứa được nhiều hơn **1lít** /.- Cho các nhóm len trình bày.- Cho các nhóm chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm.- GV nhận xét, chốt đáp án.**Bài 2b/ 103:** *Thực hành đong đo sức chứa của một vật sử dụng ca 1 lít.* - - GV cho HS đọc bài 2b- GV hỏi: Bài 2b yêu cầu gì? – - GV cho HS thực hành theo nhóm 4. (trước khi đong thì các em trong nhóm dự đoán xem đổ mấy lần bình 1 lít mới đầy bình to)- GV nhận xét phần thực hành của các nhóm.**3. Hoạt động vận dụng** **Bài 5 (trang 105)**- GV cho HS đọc và xác định YC bài.- GV hướng dẫn HS cách thực hiện trò chơi.- GV hướng dẫn HS chơi theo tổ: chia lớp thành 4 tổ.- GV NX và hướng dẫn HS chơi. **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp** - Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?- GV nhấn mạnh kiến thức tiết học- GV đánh giá, động viên, khích lệ HS.- Tiết sau chúng ta sẽ ra sân chơi trò chơi ở bài 5/105. | - Lớp hát và kết hợp động tác….- HS quan sát- Lắng nghe- 1 HS đọc YC bài- HS tập trung theo tổ và thực hành cân.- Lần lượt các bạn trong nhóm cân rồi viết kết quả vào bảng.

| Tên | Cân nặng |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

- HS chia sẻ cách cân, cách ghi cân nặng và những chú ý khi thực hiện cân.- HS nhận xét- HS nêu ý kiến cá nhân- HS lắng nghe- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm- HS thực hiện theo nhóm: HS lấy các đồ vật có thể đựng nước đã chuẩn bị từ trước như: bình, chai, lọ,... trong đó có một đồ vật đựng được **1** lít nước.- Cùng nhau thảo luận thực hiện các công việc sau:+ Xếp riêng những đồ vật có thể chứa được ít hơn **1 lít**, các đồ vật chứa được **1 lít** / và các đồ vật chứa được nhiều hơn **1lít** /.- Đại diện nhóm trình bày.- HS nhóm khác cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau- HS lắng nghe- 1 HS đọc, lớp đọc thầm- 1-2 HS nêu- HS thực hành yêu cầu bài 2b theo nhóm 4.- Đại diện nhóm nêu- HS cả lớp lắng nghe.- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm- 1, 2… tổ lên chơi thử (Nếu còn thời gian thì lần lượt cả 4 tổ)- HS lắng nghe- HS nêu ý kiến - HS lắng nghe |  |

**🖎 ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**----------------------------------------------------**

## Thứ Năm ngày 9 tháng 1 năm 2025

**MÔN: TOÁN**

**TIẾT 89**

**EM VUI HỌC TOÁN (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau bài học, HS có khả năng:

'**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Củng cố kĩ năng nhận dạng hình tam giác, hình chữ nhật, hình tứ giác gắn với các hoạt động tạo hình. Luyện tập tổng hợp về hình học.

**2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:*

- Hình thành, phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực sử dụng và công cụ toán, năng lực giao tiếp toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học.

*b. Phẩm chất:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm. Rèn tính cẩn thận, nhanh nhẹn trong học tập và trong cuộc sống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu, giấy vẽ, bút chì, bút màu, cuộn dây để tạo hình bằng dây, dụng cụ để chơi trò chơi “Tung vòng”.
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HT ĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1.Khởi động** - GV cho HS chơi trò chơi “Đố bạn”- Luật chơi: GV đưa ra 1 số câu hỏi, HS trả lời đúng là thắng.+ Đố em kể tên các “đường” trong môn Toán em đã học?+ Đố em kể tên các hình em đã học?- GV đánh giá HS chơi- GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới**2. Thực hành – Luyện tập** **Bài 3/104**- GV cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS thực hành theo nhóm 4. HS tạo hình vào giấy theo yêu cầu bài tập 3.- Yêu cầu các tổ chia sẻ bài vẽ của nhóm mình- Cho các nhóm trình bày- Yêu cầu HS nhóm khác cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau- GV NX phần thực hành của các nhóm.- **Bài 4/ 104**- GV cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS thực hành theo nhóm 4. **(Cho HS ra sân sau của trường để thực hành)**- GV NX phần thực hành của các nhóm.**3. Hoạt động vận dụng** **Bài 5 (trang 105)**- GV hướng dẫn lại cách thực hiện trò chơi. **(như tiết 1đã chơi thử)**- GV hướng dẫn HS chơi theo tổ: chia lớp thành 4 tổ.- GV NX và tổng kết cách chơi trò chơi của các em. **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp** - Hỏi: + HS nói cảm xúc sau giờ học.+ HS nói về hoạt động thích nhất trong giờ học.+ HS nói về hoạt động còn lúng túng. Nếu làm lại sẽ làm gì?- GV nhấn mạnh kiến thức tiết học- GV đánh giá, động viên, khích lệ HS.- Về ôn bài để chuẩn bị kiểm tra cuối học kì 1. | - HS lắng nghe luật chơi- HS chơi- HS lắng nghe- 1 HS đọc YC bài- HS thực hành yêu cầu bài 3 theo nhóm 4.- Sau khi tạo hình xong, đại diện các tổ chia sẻ bài vẽ của nhóm mình.- Đại diện nhóm trình bày.- HS nhóm khác cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau- HS lắng nghe- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm- Cá nhân mỗi HS trong nhóm tưởng tượng và dùng dây tạo ra các hình khác nhau, chia sẻ ý tưởng và cách làm với bạn.- Cùng nhau thảo luận chọn một ý tưởng tạo hình rồi cùng nhau hợp tác dùng dây tạo hình.- HS lắng nghe- HS lắng nghe- HS các tổ thực hành chơi trò chơi theo khu vực GV đã phân công. - HS trả lời - HS lắng nghe |  |

**🖎 ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**----------------------------------------------------**

## Thứ Năm ngày 9 tháng 1 năm 2025

**MÔN: TIẾNG VIỆT**

**TIẾT 178**

**ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP (TIẾT 8)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài Bố vắng nhà. Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Trả lời được các câu hỏi liên quan đến bài *Bố vắng nhà*. Hiểu ý nghĩa của bài thơ: Bài thơ là tình cảm của bố, mẹ và con dành cho nhau.

- Điền đúng dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than vào chỗ thích hợp.

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài thơ, thể hiện được giọng điệu khi đọc.

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

 + Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm

 + Năng lực: Ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, tự chủ và tự học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.** **GV**: SGK, máy tính, điện thoại thông minh, bài giảng

**2.** **HS**: SGK, máy tính, điện thoại thông minh, vi ti có kết nối internet

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HT ĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động** - Ổn định- GV giới thiệu bài đọc: Hôm nay chúng ta sẽ ôn tập các kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng và làm bài tập qua bài *Bố vắng nhà*.**3. Hoạt động luyện tập, thực hành:** **a. HĐ 1: Học thuộc lòng**- GV xóa chữ để cho HS học thuộc lòng.- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, học thuộc lòng 1 khổ thơ em thích. GV khyến khích HS học thuộc cả bài.- GV mời HS đọc thuộc lòng cho bạn nghe- GV nhận xét, khen ngợi HS.**b. HĐ 2: Điền dấu câu (dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than) thích hợp vào ô trống**- GV mời 1 HS đọc to yêu cầu và đoạn văn của BT 5.- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.- GV mời một số HS trình bày kết quả.- GV nhận xét, chốt đáp án: Thứ tự dấu câu: dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than.**3. Hoạt động củng cố và nối tiếp** - GV yêu cầu HS ở nhà tiếp tục luyện đọc và đọc thuộc lòng cả bài.- GV nhận xét tiết học  | - HS đọc thuộc lòng - HS lắng nghe - 1 HS đọc to yêu cầu và đoạn văn của BT.- HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.- HS trình bày kết quả.- HS lắng nghe, sửa bài.- HS nghe- HS nghe |  |

**🖎 ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

## Thứ Năm ngày 9 tháng 1 năm 2025

**MÔN: TIẾNG VIỆT**

**TIẾT 179 + 180**

**ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP (TIẾT 9, 10)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc thầm và hoàn thành BT liên quan đến VB *Bím tóc đuôi sam*. Hiểu ý nghĩa của bài đọc: Bài đọc nói về việc phải đối xử tốt với các bạn gái. Viết được đoạn văn (4 – 5 câu) về một bạn ở trường.

- Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác đoạn văn trong *Câu chuyện bó đũa* (từ *Người cha liền bảo…* đến hết).

- Biết đặt câu hỏi cho các thành phần trong câu. Nhận biết được các kiểu câu.

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

 + Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm

 + Năng lực: Ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, tự chủ và tự học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.** **GV**: SGK, bài giảng

**2.** **HS**: SGK

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HT ĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động** - Ôn định- GV giới thiệu: Tiết đầu hôm nay, chúng ta sẽ đọc thầm và làm BT. Sau đó cùng nhau sửa bài.**2. Hoạt động hình thành kiến thức** - GV Yyêu cầu HS đọc thầm và làm BT.- GV mời HS hoàn thành các BT 1, 2, 3.- GV và cả lớp nhận xét, chữa bài:+ BT 1:a) Những ai khen bím tóc của Hà? *(Các bạn gái và thầy giáo).*b) Vì sao Hà khóc? *(Vì Tuấn kéo bím tóc, làm Hà ngã).*c) Thầy giáo làm cho Hà vui lên bằng cách nào? *(Thầy khen bím tóc của Hà đẹp).*+ BT 2: Đặt câu hỏi cho bộ phận in đậm trong câu: *Tóc Hà* ***rất đẹp***.🡪 Tóc Hà như thế nào?+ BT 3: Nối mỗi câu với kiểu câu tương ứng

| a) Em đừng khóc! | 1) Câu kể |
| --- | --- |
| b) Tóc em đẹp lắm! | 2) Câu hỏi |
| c) Ai trêu Hà? | 3) Câu khen, chúc mừng |
| d) Tuấn xin lỗi Hà. | 4) Câu yêu cầu, đề nghị |

 🡪 a – 4; b – 3; c – 2; d – 1.**3. Hoạt động luyện tập, thực hành** **a. HĐ 1: Nghe – viết**- GV đọc mẫu đoạn văn.- GV hướng dẫn HS cách viết: chữ đầu câu viết hoa, chữ đầu dòng viết lùi vào một ô.- Đọc cho HS viết:- GV đọc thong thả từng cụm từ cho HS viết vào vở *Luyện viết 2*. Mỗi dòng đọc 2 hoặc 3 lần (không quá 3 lần). GV theo dõi, uốn nắn HS.- GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.- Chấm, chữa bài- GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả).- GV chấm 5 – 7 bài, chiếu bài của HS lên bảng lớp để cả lớp quan sát, nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày.**b. HĐ 2: Viết 4 – 5 câu về một bạn ở trường**- GV nêu mục đích yêu cầu của hoạt động.- GV mời 1 HS đọc các câu hỏi gợi ý.- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, viết đoạn văn (4 – 5 câu) về một bạn ở trường.- GV chiếu một số bài của HS lên bảng, nhận xét, chữa bài.**3. Hoạt động củng cố và nối tiếp** - GV yêu cầu HS ở nhà tiếp tục luyện đọc - GV nhận xét tiết học  | - HS lắng nghe.- HS đọc thầm và làm BT.- Một số HS hoàn thành các BT.- HS chữa bài.- HS lắng nghe.- HS nghe - HS nghe - HS nghe – viết.- HS soát lại.- HS tự chữa lỗi.- HS quan sát, lắng nghe.- 1 HS đọc các câu hỏi gợi ý.- HS làm việc cá nhân, viết đoạn văn (4 – 5 câu) về một bạn ở trường.- HS quan sát, lắng nghe.- HS nghe |  |

**🖎 ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**----------------------------------------------------**

## Thứ Năm ngày 9 tháng 1 năm 2025

**TOÁN BÀI:** **KIỂM TRA ĐỊNH KÌ (CUỐI HỌC KỲ I)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Kiểm tra tập trung vào các nội dung sau:

- Cộng trừ trong phạm vi 20.

- Phép cộng, phép trừ có nhớ trong phạm vi 100.

- Giải toán có lời văn bằng một phép cộng hoặc phép trừ có liên quan đến các đơn vị đã học.

- Nhận dạng hình đã học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

\* GV: Đề kiểm tra

\* HS: Giấy nháp, bút, ...

**III. Các hoạt động dạy học:**

| **TG**  | **Nội dung** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| --- | --- | --- | --- |
| 35’ | ***- Đề kiểm tra Gv làm sẽ dựa vào ma trận đề của PGD và nhà trường.******- Đề bài*** (chờnhà trường duyệt) |   |  |

**🖎 ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**----------------------------------------------------**

## Thứ Năm ngày 9 tháng 1 năm 2025

# **MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

#  **SINH HOẠT LỚP**

# **THỰC HÀNH THỂ HIỆN ĐỨC TÍNH NGHỀ NGHIỆP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết thể hiện đức tính cần có liên quan đến nghề nghiệp.

- Vui vẻ, tự tin tham gia hoạt động với các bạn.

**\* Năng lực: -Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.

* **Năng lực riêng:**Hiểu về ý nghĩa, đức tính của một số nghề nghiệp.

**\*Phẩm chất :** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**DBĐV: Biết quê nội, quê ngoại của Bác Hồ**

**II. Đồ dùng dạy học**

**a. Đối với GV:** Giáo án. SGK Hoạt động trải nghiệm.

**b. Đối với HS:** SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HT ĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động** GV điều hành lớp và nêu hoạt động Chia sẻ tranh ảnh. **2. Hoạt động hình thành kiến thức*****Hoạt động 1: Đánh giá Tuần 17:*** a) Lớp trưởng điều hành: - Gọi các tổ lần lượt nhận xét, đánh giá tuần qua.b) GVCN nhận xét:- Nhận xét tuần 17- Chiếu các hoạt động của lớp trong tuần*\* Tuyên dương:* - GV tuyên dương cá nhân và tập thể có thành tích.*\* Nhắc nhở:* - GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.**Hoạt động 2:**  ***Kế hoạch Tuần 18:***- GV đưa ra phương hướng hoạt động tuần 18- Hướng dẫn thực hiện các phong trào:  + Đôi bạn cùng tiến + Bông hoa điểm tốt- Nhắc HS không được ăn quà vặt, bỏ rác đúng nơi quy định**Hoạt động 3: Hoạt động trải nghệm**- GV yêu cầu HS quan sát tranh và kể lại tình huống trong tranh.- GV mời 1-2 HS chia sẻ về tình huống. GV tổng kể về nêu lại tình huống: *Trong một cửa hàng bánh, nhiều người đang xếp hàng mua bánh. Một khách hàng yêu cầu mua ba chiếc bánh mì, người bán hàng đứa bánh mì đưa cho khách hàng. Bỗng nhiên, khách hàng đó đổi ý muốn mua bánh ngọt.* - GV cho HS làm việc theo nội dung: Thảo luận về cách xử lí của người bán hàng trong tình huống.- Sau khi kết thúc thời gian thảo luận, GV tổ chức cho HS đóng vai người bán hàng thể hiện sự vui vẻ, lịch sự với khách hàng. - GV khuyến khích HS chia sẻ về cảm xúc và những điều học được qua đóng vai xử lí tình huống. - GV nhận xét và đưa ra kết luận về cách ứng xử phù hợp trong tình huống đó.- GV tổ chức cho cả lớp bình chọn HS đóng vai xuất sắc nhất.- GV khen ngợi tinh thần tham gia hoat động trải nghiệm của HS. **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**:- GDKNS: KN giao tiếp và xử lí tình huống- Nhận xét hoạt động | -Lắng ngheTổ trưởng Tổ 1, 2, 3 lần lượt nhận xét về các mặt: + *Nề nếp đầu ca học**+ Đi học chuyên cần**+ Tác phong, đồng phục**+ Chuẩn bị bài, đồ dùng học tập**+ Công tác vệ sinh*- Ý kiến các thành viên trong tổ- Lớp trưởng nhận xét- Bình bầu tổ học tốt, bạn học tốt trong tuần- Tặng bông hoa học tốt cho các tổ, các HS học tốt trong tuần.-Lắng nghe- HS lắng nghe, tiếp thu.  |  |

**🖎 ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**----------------------------------------------------**